**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG MUA BÁN ĐỒNG PHỤC CHO CÔNG TY**

(Số: …………)

– Căn cứ Luật Thương mại năm 2005 và Luật Dân sự năm 2015;

– Căn cứ vào khả năng cung cấp và nhu cầu tiêu thụ của các bên.

   Hôm nay, ngày …. tháng …. Năm………., chúng tôi gồm:

**BÊN A (BÊN MUA): ……………………….**

– Địa chỉ:  ………………………

– Điện thoại:  …………………..

– Đại diện: Ông/Bà ………………..

– Chức vụ:  ………………..

– Mã số thuế:  ………………..

– Số tài khoản : …………………

**BÊN B (BÊN BÁN):  CÔNG TY CỔ PHẦN ...........**

– Địa chỉ: ......../......, ......, Quận......, TP. Hồ Chí Minh

– Mã số thuế: .......

– Số tài khoản: .............. – Ngân hàng BIDV – Chi nhánh TP Hồ Chí Minh.

– Đại diện: ..................   Chức vụ: Phó Giám đốc

– Điện thoại: ....................

Hai bên nhất trí cùng nhau ký kết hợp đồng dịch vụ về việc cung cấp đồng phục với các điều khoản sau:

**ĐIỀU 1: NỘI DUNG VÀ GIÁ CẢ**

– Bên A đồng ý chọn Bên B làm nhà cung ứng đồng phục cho cán bộ nhân viên.với số lượng chi tiết các size như sau:

– Sau đây là Bảng báo giá may size hai bên đã thống nhất:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nam | Nữ | Tổng |
| XL | L | M | XL | L | M | S |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | SẢN PHẨM | CHẤT LIỆU | ĐVT | ĐƠN GIÁ | HÌNH THỨC | SỐ LƯỢNG | THÀNH TIỀN |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |
| TỔNG |  |
| THUẾ VAT 10% |  |
| TỔNG CỘNG |  |
| SỐ TIỀN BẰNG CHỮ:……………………………………………………………  |  |

– Đơn hàng tối thiểu đặt bổ sung phát sinh là 20 sản phẩm/đơn hàng. Nếu đơn hàng là đồng phục công sở may sẵn thì có thể bổ sung số lượng bất kỳ.

**ĐIỀU 2: NGUỒN VẢI VÀ CHẤT LIỆU VẢI**

– Bên B cam kết đảm bảo nguồn vải đúng theo mẫu đã được Bên A chấp thuận. Bảo đảm cung cấp số lượng kịp thời và đầy đủ trong suốt thời gian thực hiện Hợp đồng.

**2.1. Đối với vải có sẵn trên thị trường**

- Bên A chọn vải và màu theo catalogue hoặc mẫu đang có.

- Về màu vải có sẵn : Độ sai số màu của mỗi đợt thường là 5 – 20 % (tùy đợt vải)

- Nếu do biến động thị trường khiến hết chất liệu hoặc màu giống với chất liệu bên A đã ký duyệt, bên B sẽ gửi chất liệu tương tự cho bên A chọn lại.

**2.2. Đối với vải đặt: Áp dụng với đơn hàng số lượng lớn**

- Đặt vải nội địa:

+ Với số lượng trên 500  sản phẩm.

+ Thời gian từ 5 – 10 ngày.

+ Độ chênh lệch màu cho phép sai số là 5%.

- Đặt vải nước ngoài:

+ Số lượng tối thiểu đặt hàng là 1000 sản phẩm.

+ Thời gian từ 1 – 4 tháng. (tùy nước và tùy nguồn vải xuất xứ)

+ Về màu sắc chất liệu : Độ chênh lệch màu cho phép sai số 3 – 5%.

Với những dòng vải cần đặt dệt riêng thì số lượng tối thiểu 2,000-5,000 sản phẩm (tùy độ khó, xuất xứ) thì có thể đặt vải theo mẫu yêu cầu.

**ĐIỀU 3: CHẤT LƯỢNG – QUY CÁCH – KIỂU DÁNG**

– Bên B cam kết may theo mẫu thiết kế của Bên A.

– Mẫu thiết kế, mẫu vải, mẫu may thực tế, phiếu duyệt mẫu, bảng thông số size, bảng áp size đã ký duyệt giữa 2 bên là những phụ lục liên quan đến hợp đồng và không thể tách rời.

– Bên B cam kết về chất lượng và kỹ thuật may đúng mẫu chuẩn.

+ Về kích thước, cho phép size số = +/-2cm so với thông số kích thước chuẩn.

+ Về kích thước logo, độ lệch vị trí cho phép = +/- 2cm, độ nghiêng cho phép 3 mm.

– Quy cách đóng gói: Đồng phục của mỗi nhân viên Bên A sẽ được đóng gói trong một bao bì, sản phẩm có gắn size và mạc Vikor, 10 sản phẩm/set và bỏ vào thùng carton.

Hoặc

– Quy cách đóng gói sản phẩm giá rẻ: Đồng phục của mỗi nhân viên Bên A sẽ được đóng gói trong một bao bì, sản phẩm có gắn size và mạc Vikor, 10 sản phẩm/set và bỏ vào bao tải lớn.

Điều khoản đóng gói đã được thống nhất trong báo giá.

**ĐIỀU 4: QUY CÁCH DUYỆT MẪU – HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG**

**4.1. Quy cách duyệt mẫu**

– Việc ký duyệt mẫu được xem như đầy đủ khi bên A thực hiện đầy đủ các công việc sau:

+ Ký tên trực tiếp trên sản phẩm mẫu, ghi rõ ngày tháng ký duyệt.

+ Ký duyệt “Phiếu duyệt mẫu”.

**4.2.  Hướng dẫn sử dụng**

– Không sử dụng máy giặt có cường độ mạnh.

– Không sử dụng thuốc tẩy hoặc hóa chất

– Không ngâm hoặc giặt quần áo có phối bằng xà phòng mạnh. Chỉ nên giặt bằng nước trong lần giặt đầu tiên.

– Không giặt chung màu sáng và màu tối để sản phẩm giữ màu tốt nhất.

– Không ủi trực tiếp lên hình in (đối với các sản phẩm có in logo)

– Ủi ở nhiệt độ thích hợp.

**ĐIỀU 5: GIAO HÀNG – SỬA HÀNG – BẢO HÀNH**

**5.1. Công tác giao hàng**

– Bên B sẽ giao hàng cho Bên A trong vòng …. ngày (trừ ngày tết, lễ, chủ nhật) kể từ ngày đã thực hiện đầy đủ các công việc sau:

+ Hoàn tất việc ký kết Hợp đồng hai bên.

+ Bên B nhận được tạm ứng của Bên A.

+ Bên A ký xác nhận trên “Phiếu duyệt mẫu” được quy định tại Điều 4.

– Địa điểm giao hàng: …………………………………….

– Bên B sẽ giao hàng cho bên A trong ……. đợt.

– Quý Công ty vui lòng cung cấp thông tin người liên hệ tại mỗi chi nhánh để tiện cho việc giao nhận hàng hóa (đặc biệt đối với chi nhánh tỉnh). Việc giao nhận hàng được xác nhận bằng biên bản bàn giao.

– Đối với khu vực TPHCM: Nhân viên giao nhận của chúng tôi sẽ chuyển hàng đến địa chỉ của Công ty và kiểm hàng tại chỗ cùng với anh chị phụ trách.

– Đối với tỉnh:

+ Nhân viên giao nhận của chúng tôi sẽ chuyển hàng đến địa chỉ của Công ty và kiểm hàng tại chỗ cùng với anh chị phụ trách;

Hoặc

+ Bên B sẽ giao hàng thông qua công ty chuyên vận chuyển, hàng sẽ được đóng gói theo Điều 3 của hợp đồng và dán niêm phong trước khi chuyển đến bên A. Anh chị phụ trách vui lòng kiểm hàng cẩn thận trước khi kí xác nhận vào biên lai nhận hàng của công ty vận chuyển và gửi lại cho bên B các giấy tờ liên quan. Đây là cơ sở để 2 bên cùng nghiệm thu – thanh toán.

– Lưu ý: Nếu bên A không ký xác nhận hàng hóa khi nhận hàng thì bên B sẽ không chịu trách nhiệm trong trường hợp thiếu số lượng.

**5.2. Công tác sửa hàng và bảo hành**

– Trường hợp sản phẩm không đạt do lỗi của Bên B thì Bên B sẽ sửa lại cho Bên A. Nếu sản phẩm bị hư lỗi mà không thể sử dụng được thì bên B sẽ may lại cho bên A.

– Thời hạn sửa hàng:

+ Trong vòng 05 ngày, kể từ ngày Bên B giao hàng, Bên A tập hợp số lượng đồng phục cần chỉnh sửa và thông báo cho Bên B được biết. Bên B có trách nhiệm cử nhân viên đến địa điểm giao hàng để lấy thông tin chỉnh sửa. Sau 05 ngày, nếu không có thông báo hàng lỗi từ bên A thì việc cung ứng sản phẩm xem như đã hoàn thành.

+ Thời gian chỉnh sửa bên B sẽ báo sau khi nhận được số lượng hàng cần sửa. Nếu hàng sửa lần 1 vẫn chưa đạt yêu cầu thì các lần sửa tiếp theo cũng thực hiện theo thời gian quy định như lần sửa thứ nhất.

**ĐIỀU 6: THỜI HẠN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

– Bên A tạm ứng 50 % giá trị Hợp đồng tương đương ………… (Số tiền bằng chữ) cho Bên B ngay sau khi ký Hợp đồng để Bên B làm cơ sở triển khai sản xuất.

– Bên A thanh toán 40% giá trị Hợp đồng tương đương ………… (Số tiền bằng chữ) trong vòng 05 ngày làm việc, sau khi bên B đã hoàn thành việc giao hàng.

– Bên A thanh toán 10% giá trị Hợp đồng còn lại tương đương ………… (Số tiền bằng chữ) trong vòng 05 ngày làm việc, sau khi bên B hoàn thành việc giao đủ hàng sửa (nếu có) để tiến tới nghiệm thu, thanh lý hợp đồng với số lượng thực tế và xuất hóa đơn tài chính. Phương thức thanh toán:

– Chuyển khoản.

**ĐIỀU 7: TRÁCH NHIỆM CỦA HAI BÊN**

**7.1. Trách nhiệm của Bên A:**

– Bên A có trách nhiệm thanh toán đúng thời hạn theo Điều 6 của Hợp đồng này. Nếu thanh toán chậm quá 07 (bảy) ngày thì Bên A phải trả thêm tiền lãi là 1%/tháng trên tổng số tiền chưa thanh toán.

– Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu bên A đơn phương chấm dứt hợp đồng thì sẽ phải bồi thường cho Bên B toàn bộ số tiền đã tạm ứng (thanh toán) cho Bên B.

**7.2. Trách nhiệm của Bên B:**

– Bên B có trách nhiệm giao hàng đúng qui định tại Điều 1, Điều 2, Điều 3, Điều 4 và Điều 5 của hợp đồng này. Nếu giao hàng chậm thì Bên B phải trả tiền lãi là 1%/tháng trên tổng giá trị hàng chưa giao.

– Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu Bên B đơn phương chấm dứt hợp đồng thì phải bồi thường gấp 2 lần số tiền Bên A đã tạm ứng cho Bên B.

**ĐIỀU 8: ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

– Hai bên cam kết thực hiện đúng, đầy đủ các điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng mọi sự thay đổi bổ sung sau này phải được sự đồng ý của cả hai bên và được thực hiện bằng văn bản.

– Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề phát sinh, hai bên sẽ cùng bàn bạc giải quyết trên tinh thần hợp tác và tôn trọng lợi ích của cả hai bên. Nếu không tự giải quyết được thì sẽ xét xử tại Toà án Kinh tế TPHCM. Phán quyết của Tòa án Kinh tế TPHCM là quyết định cuối cùng ràng buộc hai bên phải thực hiện. Các chi phí về kiểm tra, xác minh và lệ phí do bên thua kiện chịu.

– Trong trường hợp tổn thất hàng hóa hay tiến độ giao hàng chậm vì thiên tai, dịch họa hay những trở lực khách quan không thể lường trước được, Bên B sẽ không chịu trách nhiệm khi đã thi hành mọi biện pháp cần thiết.

– Hợp đồng được coi như là tự động thanh lý khi hết thời hạn hợp đồng, các điều khoản không còn hiệu lực và hai bên không xảy ra tranh chấp.

– Các Bên có trách nhiệm thực hiện đúng các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng.

– Hợp đồng được lập thành 02 (hai) bản. Mỗi Bên giữ 01 (một) bản có giá trị pháp lý như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký.

**ĐẠI DIỆN BÊN A                                    ĐẠI DIỆN BÊN B**

            …………………                               .........................